

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**
Bản án số:07/2021/HS-ST
Ngày: 14-01-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Ông Trần Quảng Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 637/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 660/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Thị H (tên gọi khác: không), sinh ngày 25/5/1987, tại Thái Nguyên. Nơi thường trú: xóm LL, xã H, huyện ĐH, tỉnh TN; nơi ở hiện nay: Tổ X, phường QT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên. nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Sán Dìu; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Con ông: Lý Văn Th, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1960, gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Có chồng Trần Xuân Hg, sinh năm 1983 (đã ly hôn) có 01 con chung sinh năm 2005; Tiền án: không, tiền sự: không, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 03/6/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1) Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1960 (có mặt)

2) Ông Lý Văn Th, sinh năm 1961 (có mặt)

Cùng nơi thường trú: xóm LL, xã H, huyện ĐH, tỉnh TN.

*** Người chứng kiến:**

1) Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện PC, tỉnh HY;

Chỗ ở: Tổ X, phường QV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

2) Ông Đồng Sỹ H1, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ X, phường QV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

3) Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ Y, phường TV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

4) Ông Đàm Duy V, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ Y, phường TV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

5) Anh Đào Minh Th, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ Y, phường TV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: tổ A, phường CH, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thị H xác định do bị ung thư vú (U ác tính) từ tháng 02/2020 nên từ tháng 3/2020, H thường xuyên tự sử dụng ma túy tổng hợp để giảm đau, khoảng tháng 4/2020 H mua 25.000.0000 đồng tiền ma túy về với mục đích để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy H đã tự chia nhỏ số ma túy đá (dạng tinh thể) ra thành nhiều gói nhỏ, mỗi gói khoảng 0,1 gam đến 0,2 gam để sử dụng, còn hồng phiến (viên nén) sử dụng theo viên, khi nào bị đau nhiều H sẽ sử dụng ma túy, mỗi lần sử dụng 3 viên hồng phiến và 1 gói ma túy đá. Sáng ngày 25/5/2020, H đi đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên để điều trị hóa chất theo đợt (mỗi đợt 15 ngày), đến 11 giờ cùng ngày H đi từ Taxi từ Bệnh viện về đến quán nước ở cầu Mỏ Bạch thuộc khu vực tổ X, phường QV, thành phố Thái Nguyên xuống xe ngồi uống nước thì bị tổ Công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên thấy nghi vấn tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra cơ quan công an phát hiện trong chiếc túi màu đen mà H đang cầm có 01 chiếc ví giả da màu hồng bên trong có chứa: 08 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 03 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 13 viên nén màu hồng; 09 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 21 viên nén màu hồng đồng thời tiến hành niêm phong số vật chứng thu giữ ký hiệu A. Ngoài ra còn tạm giữ của H: 01 điện thoại IteL màu đen đã qua sử dụng, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng và số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Thị H tại tổ X, phường QT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, kết quả thu giữ tại phòng ngủ tầng 2: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng trên bàn, niêm phong ký hiệu K; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 81 viên nén màu hồng và 05 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong tủ quần áo, niêm phong ký hiệu K1; 08 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong két sắt, niêm phong ký hiệu K2; 01 cân điện tử nhãn hiệu AMPUT, 50 túi nilon màu trắng kích thước 1,5 x

2cm thu giữ bên trong phòng ngủ bên trái hướng lên cầu thang chỗ ở của Lý Thị H; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 11 viên nén màu xanh và 02 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng tại bàn trong phòng ở bên phải, niêm phong ký hiệu T; tầng 2 hướng lên cầu thang chỗ ở của Lý Thị H và 31.5000.000đ (Ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng:

Trong mẫu A thu giữ khi bắt quả tang:

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng là: 4,697 gam (niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định).

- Khối lượng của viên nén màu hồng là: 3,437 gam (niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định).

Trong mẫu K thu giữ tại chỗ ở của Hoàng: Khối lượng của viên nén màu hồng là: 0,103 gam (niêm phong ký hiệu M gửi giám định).

Trong mẫu K1 thu giữ tại chỗ ở của Hoàng:

- Khối lượng của viên nén màu hồng là: 7,998 gam (niêm phong ký hiệu G gửi giám định).

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng là: 2,774 gam (niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định).

Trong mẫu K2 thu giữ tại chỗ ở của Hoàng: Khối lượng của chất tinh thể màu trắng là: 38,89 gam (niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định).

Trong mẫu T thu giữ tại chỗ ở của Hoàng:

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng là: 0,797 gam (niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định).

- Khối lượng của viên nén màu hồng là: 0,198 gam (niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định).

- Khối lượng của viên nén màu xanh là: 1,076 gam (niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 3190/C09-TT2 ngày 03/6/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- 04 (bốn) mẫu chất tinh thể màu trắng trong 4 phong bì niêm phong ký hiệu A1, T1, M1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- 04 (bốn) mẫu (các) viên nén màu hồng trong 4 phong bì niêm phong ký hiệu A2, T2, M và G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu 11 (mười một) viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 773/KL-KTHS ngày 17/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là: 4,697 gam.

- Khối lượng của viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là: 3,437 gam.

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là 2,355 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là: 38,89 gam.

- Khối lượng của viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là: 0,103 gam.

- Khối lượng của viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là: 7,998 gam.

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là 0,654 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là: 2,774 gam.

- Khối lượng của chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là: 0,797 gam.

- Khối lượng của viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định là: 0,198 gam.

- Khối lượng của viên nén màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định là: 1,076 gam.

Tổng khối lượng Methamphetamine thu giữ của Hoàng là: 59,97 gam.

Bản cáo trạng số 649/CT-VKSTPTN ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lý Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015

Tại phiên tòa bị cáo H khai: Bị cáo bị ung thư vú, do bị đau nhiều nên khoảng tháng 4/2020 có mua của một người phụ nữ tên Ng nhà ở khu vực phường Tân Lập 25.000.000 đồng tiền ma túy về chia nhỏ ra để sử dụng dần. Lúc mới bị bắt do có cán bộ điều tra đọc cho viết bản tự khai, sau đó bị cáo cứ viết như vậy đồng thời đang đi điều trị ung thư bị đau và chán nản nên khai như vậy, bị cáo xác định chỉ mua ma túy về với mục đích sử dụng để giảm đau, ngày 25/5/2020 bị cáo có bị cơ quan điều tra kiểm tra, khám xét và thu giữ những vật chứng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố, việc truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Về số tiền bị thu giữ bị cáo xác định ngày 23/5/2020 có vay 40.000.000 đồng của ông Lý Văn Th và bà Nguyễn Thị Ph để chữa bệnh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ph trình bày do Hoàng bị bệnh ung thư nên ngày 23/5/2020 bà đã cho H vay 40.000.000 đồng để chữa bệnh do là mẹ con nên không có văn bản gì khi cho vay thì chồng bà là Lý Văn Th không biết. Ông Th trình bày số tiền bà Ph cho H vay để chữa bệnh là tiền chung của vợ chồng, khi cho vay bà Ph không nói cho ông biết, sau khi H bị bắt thì ông mới biết. Ông Th, bà Ph đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền trên cho ông bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lý Thị H từ 11-12 năm tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo H từ 40-50 triệu đồng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các phong bì niêm phong ký hiệu 3190/C09; G1; L; 01 cân điện tử, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại ITEL; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại OPPO, 02 điện thoại di động Iphone vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo và số tiền 37.500.000 đồng đã thu giữ; Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số

97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi vi phạm của mình là sai, vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo chữa trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 03/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lý Thị H về Hành vi mua bán trái phép chất ma túy, căn cứ lời khai của bị cáo xác định mua ma túy về với mục đích để bán đồng thời với khối lượng ma túy 59,97 gam Methamphetamine do đó ngày 31/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 166/QĐ-VKSTPTN ngày 27/7/2020 chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình điều tra tại Công an tỉnh Thái Nguyên Lý Thị H thay đổi lời khai xác định sau khi bị bắt do mệt và do bị đau do bị ung thư lên bị cáo khai báo như vậy đồng thời xác định chỉ mua ma túy với mục đích để sử dụng do đó ngày 05/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Lý Thị H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến sự việc, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên về số chất tinh thể màu trắng, số viên nén màu hồng, số viên nén màu xanh thu của Lý Thị H là Methamphetamine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do bị bệnh ung thư vú (U ác tính) nên tháng 4/2020 H mua 25.000.000 đồng ma túy tổng hợp của người phụ nữ tên Ng nhà ở khu vực phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên để sử dụng. Hồi 11 giờ ngày 25/5/2020 khi H ngồi tại quán nước đầu cầu Mỏ Bạch thuộc tổ X, phường QV thì bị tổ công tác công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra thu giữ 08 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 03 túi màu trắng bên trong có chứa 13 viên nén màu hồng; 09 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 21 viên nén màu hồng (tổng khối lượng chất tinh thể màu

trắng là 4,697 gam; khối lượng số viên nén màu hồng là 3,437 gam). Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Thị H ở tổ X, phường QT, TPTN còn thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng trên bàn có khối lượng 0,103 gam; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 81 viên nén màu hồng có khối lượng là 7,998 gam và 05 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 2,774 gam thu giữ trong tủ quần áo; 08 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 38,89 gam thu giữ trong két sắt; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 11 viên nén màu xanh có khối lượng 1,076 gam và 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,198 gam; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,797 gam tại bàn trong phòng ở bên phải. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 04 điện thoại di động; 01 cân điện tử nhãn hiệu AMPUT, 50 túi nilon màu trắng kích thước 1,5 x 2cm và số tiền 37.500.000 đồng (Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng số lượng ma túy thu giữ của Lý Thị H có khối lượng 59,97 gam gửi giám định xác định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

[3] Với hành vi cất giữ 59,97 gam Methamphetamine như trên hành vi của bị cáo Lý Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, do đó cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và đối với xã hội tuy nhiên bị cáo vẫn mua ma túy với mục đích được sử dụng, phục vụ cho nhu cầu của bản thân.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Theo Biên bản làm việc ngày 27/10/2020 tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên xác định 06 lần điều trị hóa chất thời gian từ ngày 25/5/2020 đến ngày 19/10/2020 và Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 25/12/2020 xác định bị cáo bị ung thư vú trái do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự tuy nhiên bị cáo còn quanh co về mục đích mua và người bán ma túy gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “ *phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét bị cáo mua ma túy với số lượng lớn do đó phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung ngân sách nhà nước.

[7] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các bì niêm phong ma túy Methamphetamine, cân điện tử bị cáo sử dụng để chia ma túy và 50 túi nilon màu trắng thu giữ của bị cáo. Đối với 04 điện thoại di động thu giữ của bị cáo, trong đó có điện thoại ITEL bị cáo xác định liên lạc để mua ma túy do đó tịch thu sung ngân sách nhà nước, đối với 03 điện thoại còn lại và số tiền thu giữ không liên quan đến việc mua bán ma túy trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Sau khi bị bắt Lý Thị H khai mua của một người đàn ông tên S, không rõ địa chỉ, tên tuổi đầy đủ ở Phú Bình, sau đó thay đổi lời khai xác định mua của một người phụ nữ tên Ng nhà ở khu vực phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của những người này nên chưa có căn cứ xem xét, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[10] Đối với Đào Minh Th là người có mặt tại nhà Lý Thị H khi khám xét thu giữ ma túy tuy nhiên Th không biết gì số ma túy đã thu giữ nên không đặt ra xem xét. Đối với ông Lý Văn Th và Nguyễn Thị Ph xác định cho Lý Thị H vay tiền để chữa bệnh trong số tiền bị thu giữ tuy nhiên không xuất trình được tài liệu chứng cứ, Hội đồng xét xử xác định không liên quan đến việc giải quyết vụ án nên không xem xét giải quyết.

[11] Mức án và hình phạt bổ sung đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa như nhận định như trên là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Lý Thị H 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 03/6/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Lý Thị H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[3.1] Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu 3190/C09 (Bì niêm phong chứa chất ma túy- Mẫu hoàn sau giám định). Trên mép dán bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Lưu Mạnh Hùng, Ngô Hoàng Đạo cùng 07 dấu tròn của Viện KHHS-Bộ công an. Bên trong có mẫu A1: 4,061 gam chất tinh thể màu trắng; Mẫu A2: 3,38 gam các viên nén màu hồng; Mẫu T1: 0,77 gam chất tinh thể màu trắng; Mẫu T2: 0,18 gam viên nén màu hồng; Mẫu T3: 0,104 gam viên nén màu xanh; Mẫu G: 7,95 gam viên nén màu hồng; Mẫu G2: 0,62 gam chất tinh thể màu trắng; Mẫu M: 0,08 gam viên nén màu hồng; Mẫu M1: 2,24 gam chất tinh thể màu trắng;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Quang Kha, Phó Mạnh Tùng, Nguyễn Hữu Hùng, Đỗ Thu Hà, Đàm Huy Vân, Phạm Thị H2, Lý Thị H và 03 hình dấu tròn của cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên bên trong có chứa 2,12 gam chất tinh thể màu trắng là chất ma túy loại Methamphetamine;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Quang Kha, Phó Mạnh Tùng, Nguyễn Hữu Hùng, Đỗ Thu Hà, Đàm Huy Vân, Phạm Thị H2, Lý Thị H và 03 hình dấu tròn của cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên bên trong có chứa 36,35 gam chất tinh thể màu trắng là chất ma túy loại Methamphetamine;

-01 (một) cân điện tử nhãn hiệu Amput, vỏ màu đen;

-50 (Năm mươi) túi nilon màu trắng, kích thước 1,5 x 2cm.

[3.2] Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen, số IMEI 1: 351980105903601; số IMEI 2: 35198015903619, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0395078022, 0949947065.

[3.3] Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, số IMEI 1: 869686032307510; số IMEI 2: 869686052307502, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0985214283;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, số IMEI: 355388073231896, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0966673583;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, số IMEI: 354382068410087, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0382338201;

- Số tiền 37.500.000 đồng (ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 89 lập ngày 04/11/2020 và ủy nhiệm chỉ số 128 ngày 11/12/2020 giữa Công an thành

phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lý Thị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn Th và bà Nguyễn Thị Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND thành phố Thái Nguyên.
- Công an thành phố Thái Nguyên.
- THADS thành phố Thái Nguyên.
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền